

PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỐ CHO GIẢNG VIÊN MÔN GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG VÀ AN NINH TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Võ Thị Phổ Châu

Trung tâm Giáo dục Chính trị - Quốc phòng, Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số toàn cầu và chiến lược phát triển giáo dục đại học tại Việt Nam giai đoạn 2021–2030, năng lực số của giảng viên, đặc biệt trong môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao chất lượng đào tạo. Bài viết nhấn mạnh vai trò thiết yếu của năng lực số trong giảng dạy đại học, từ việc thiết kế bài giảng điện tử, quản lý lớp học số, đánh giá sinh viên đến khai thác cơ sở dữ liệu nghiên cứu và mở rộng hợp tác học thuật quốc tế. Qua khảo sát tại Trung tâm Giáo dục Chính trị – Quốc phòng Trường Đại học Công nghệ TP. HCM (Hutech), bài viết chỉ ra thực trạng năng lực số còn hạn chế của đội ngũ giảng viên và những khó khăn trong việc tiếp cận công nghệ. Tuy nhiên, đa số giảng viên bày tỏ mong muốn được đào tạo và nâng cao kỹ năng số. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất bốn nhóm giải pháp: (1) đào tạo chuyên sâu về năng lực số, (2) thay đổi tư duy giảng dạy theo hướng tích hợp công nghệ, (3) nâng cao kỹ năng khai thác dữ liệu số, và (4) xây dựng cộng đồng chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ trong giảng dạy. Những giải pháp này nhằm góp phần nâng cao năng lực số cho giảng viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số.

Từ khóa: phát triển, năng lực số, sinh viên, Hutech, giảng viên, giáo dục quốc phòng và an ninh.

DEVELOPING DIGITAL CAPACITY FOR LECTURERS OF NATIONAL DEFENSE AND SECURITY EDUCATION AT HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

Vo Thi Pho Chau

Center for Political and National Defense Education, Ho Chi Minh City University of Technology (HUTECH)

Abstract: In the context of global digital transformation and the strategy for developing higher education in Vietnam in the period of 2021-2030, the digital capacity of lecturers, especially in the subject of National Defense and Security Education, plays a key role in improving the quality of training. The article emphasizes the essential role of digital capacity in university teaching, from designing e-lectures, managing digital classrooms, assessing students to exploiting research databases and expanding international academic cooperation. Through a survey at the Center for Political and Defense Education of Ho Chi Minh City University of Technology (Hutech), the article points out the current situation of limited digital capacity of lecturers and difficulties in accessing technology. However, the majority of lecturers expressed their desire to be trained and improve their digital skills. Based on that, the article proposes four groups of solutions: (1) in-depth training in digital capacity, (2) changing teaching thinking towards technology integration, (3) improving digital data mining skills, and (4) building a community to share experiences in applying technology in teaching. These solutions aim to contribute to improving the digital capacity of lecturers, meeting the requirements of educational innovation in the digital age.

Keywords: development, digital capacity, students, Hutech, lecturers, defense and security education.

Nhận bài: 10/04/2025

Phản biện: 09/05/2025

Duyệt đăng: 14/05/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh toàn cầu đang đẩy mạnh “Chuyển đổi số” và Việt Nam triển khai Chiến lược Phát triển Kinh tế – Xã hội giai đoạn 2021 – 2030, giáo dục đại học được xem là trụ cột then chốt trong việc nâng cao chất lượng nguồn nhân lực quốc gia. Riêng với môn Giáo dục Quốc phòng và An ninh, giảng viên không chỉ chịu trách nhiệm truyền đạt kiến thức và rèn luyện kỹ năng, mà còn đóng vai trò khơi dậy động lực học tập, định hình nhận thức và thái độ cho sinh viên. Sự tiến bộ nhanh chóng của công nghệ số đòi hỏi đội ngũ này phải phát triển năng lực số vững vàng, từ việc thành thạo các nền tảng dạy – học trực tuyến, bảo đảm an toàn thông tin, đến việc thiết kế bài giảng hấp dẫn, phù hợp xu hướng giáo dục hiện đại.

Tại Trung tâm Giáo dục Chính trị – Quốc phòng (GDCT-QP) thuộc Trường Đại học Hutech, nhiệm vụ giảng dạy các môn chính trị, quốc phòng và an ninh cho toàn bộ sinh viên càng nhấn mạnh tính quan trọng của việc nâng cao năng lực số cho giảng viên. Việc này không chỉ giúp cải thiện chất lượng giảng dạy mà còn tạo ra môi trường học tập hiện đại, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của giáo dục số.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm

Khái niệm “năng lực số” (NLS) xuất phát từ các quan niệm chung về năng lực, vốn được hiểu là tập hợp những phẩm chất, kỹ năng và thái độ giúp cá nhân thực hiện thành công nhiệm vụ trong nhiều lĩnh vực khác nhau. Theo Nguyễn Hải Thập

(2017), năng lực là khả năng cá nhân đáp ứng yêu cầu công việc một cách hiệu quả; Nguyễn Xuân Lạc (2017) bổ sung rằng nó bao gồm sự kết hợp giữa yếu tố vật chất lẫn tinh thần, cho phép đưa ra quyết định và giải quyết vấn đề; Lê Tự Nam Long & Nguyễn Thị Duyên (2020) nhấn mạnh mức độ sẵn sàng thích ứng với tình huống cụ thể; trong khi Quách Nguyễn Bảo Nguyên và cộng sự (2020) xem năng lực như khả năng linh hoạt vận dụng các giải pháp một cách có trách nhiệm.

Trên nền tảng đó, NLS ra đời nhằm chỉ tập hợp những kiến thức, kỹ năng và thái độ cần thiết để cá nhân khai thác an toàn và hiệu quả công nghệ số trong học tập, lao động và sinh hoạt. Khái niệm này đã được sử dụng rộng rãi hơn hai thập kỷ, tương đương với các thuật ngữ như kỹ năng số, năng lực công nghệ thông tin hay năng lực truyền thông số (Sales et al., 2020). UNESCO (2018) định nghĩa NLS là khả năng truy cập, quản lý, thẩm định, kết hợp, giao tiếp, đánh giá và sáng tạo thông tin số phục vụ cho nhiều mục tiêu nghề nghiệp khác nhau.

Trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp 4.0, NLS không chỉ được xem là năng lực chung nền tảng—bao gồm các kỹ năng nhận thức, ngôn ngữ, tính toán, giao tiếp và vận động (Trần Khánh Đức, 2022) - mà còn trở thành năng lực nghề nghiệp thiết yếu đối với từng chuyên ngành. Đối với giảng viên, NLS được xếp vào nhóm năng lực chuyên biệt, đòi hỏi trình độ thành thạo công cụ số để thiết kế bài giảng, quản lý lớp học trực tuyến, đánh giá học viên và đảm bảo an toàn thông tin.

Dựa trên các nghiên cứu đã đề cập, có thể đưa ra một khái niệm chung về NLS như sau:

“NLS là tập hợp các kiến thức, kỹ năng và thái độ cho phép cá nhân sử dụng hiệu quả công nghệ số trong các hoạt động học tập, làm việc và giao tiếp xã hội. Năng lực này bao gồm khả năng truy cập, quản lý, xử lý, đánh giá và sáng tạo thông tin trong môi trường số, đồng thời đảm bảo an toàn và đạo đức số. Trong giáo dục, NLS không chỉ là một năng lực nền tảng thiết yếu mà còn được xem là một năng lực nghề nghiệp quan trọng, giúp giảng viên và người học thích ứng với những yêu cầu của thời đại số và nâng cao hiệu quả giảng dạy, nghiên cứu và học tập.”

2.2. Tầm quan trọng của năng lực số đối với giảng viên

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, năng lực số đã trở thành yếu tố thiết yếu giúp giảng

viên đại học đổi mới phương pháp giảng dạy, xây dựng môi trường học tập linh hoạt, cá nhân hóa và hiệu quả hơn. Việc ứng dụng công nghệ số không chỉ hỗ trợ tổ chức giảng dạy qua các nền tảng như Moodle, Google Classroom, Microsoft Teams, mà còn giúp triển khai các mô hình hiện đại như học tập kết hợp (Blended Learning), lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), và phát triển các khóa học trực tuyến mở (MOOCs), mở rộng khả năng tiếp cận giáo dục cho người học từ xa.

Năng lực số cũng góp phần cải thiện chất lượng đánh giá thông qua các công cụ số như hệ thống LMS, Google Forms, Kahoot, giúp giảng viên theo dõi tiến trình học tập, đánh giá dựa trên dữ liệu thực tế, giảm thiểu công việc thủ công và tăng cường tính minh bạch. Đồng thời, công nghệ số còn hỗ trợ đắc lực trong nghiên cứu khoa học khi giảng viên biết cách khai thác các cơ sở dữ liệu học thuật và phần mềm quản lý tài liệu như Scopus, Web of Science, EndNote, Mendeley...

Tại Việt Nam, chuyển đổi số trong giáo dục đại học đang là xu thế tất yếu. Chính phủ đã ban hành các chính sách nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong quản trị, giảng dạy và nghiên cứu, nhấn mạnh yêu cầu đào tạo đội ngũ giảng viên có năng lực số. Giảng viên có năng lực số cao không chỉ nâng cao hiệu quả dạy học mà còn giúp sinh viên phát triển kỹ năng thích ứng trong môi trường số và nâng cao năng lực cạnh tranh của các cơ sở đào tạo trong bối cảnh quốc tế hóa.

2.3. Thực trạng năng lực số của giảng viên môn Giáo dục Quốc phòng và an ninh trường Đại học Công nghệ Thành Phố Hồ Chí Minh

Trong bối cảnh chuyển đổi số đang diễn ra mạnh mẽ trong giáo dục đại học, năng lực số của giảng viên trở thành một yếu tố quan trọng để đảm bảo chất lượng giảng dạy và thích ứng với phương thức đào tạo hiện đại. Trung tâm GDCT-QP Trường Đại học Hutech có vai trò giảng dạy các môn Chính trị và Quốc phòng - An ninh cho sinh viên toàn trường. Tuy nhiên, việc ứng dụng công nghệ số trong hoạt động giảng dạy của giảng viên tại trung tâm này vẫn còn gặp nhiều thách thức, chủ yếu do đặc thù của các môn học và mức độ sẵn sàng tiếp cận công nghệ của đội ngũ giảng viên.

Khảo sát thực tế cho thấy, mức độ thành thạo công nghệ số của giảng viên tại Trung tâm GDCT-QP Hutech có sự phân hóa rõ rệt. Khoảng 85% giảng viên có khả năng sử dụng các công cụ cơ bản

như máy tính, Internet và phần mềm trình chiếu để hỗ trợ bài giảng, tuy nhiên chỉ 50% giảng viên có kinh nghiệm trong việc thiết kế bài giảng điện tử tương tác hoặc ứng dụng các nền tảng giảng dạy trực tuyến như Moodle, Microsoft Teams hay Google Classroom. Điều này phản ánh thực trạng rằng phần lớn giảng viên vẫn chủ yếu sử dụng phương pháp giảng dạy truyền thống, trong khi khả năng tích hợp công nghệ vào bài giảng còn hạn chế.

Một thách thức đáng kể khác là kỹ năng số trong đánh giá và theo dõi tiến trình học tập của sinh viên. Hiện nay, chỉ khoảng 60% giảng viên tại trung tâm sử dụng thành thạo các công cụ đánh giá trực tuyến như Google Forms, Kahoot hay LMS để theo dõi kết quả học tập của sinh viên. Việc thiếu kỹ năng này dẫn đến những khó khăn trong việc cá nhân hóa quá trình giảng dạy, đồng thời làm giảm tính linh hoạt trong quản lý lớp học trực tuyến.

Tuy nhiên, một tín hiệu tích cực là khoảng 70% giảng viên tại Trung tâm GDCT-QP Hutech bày tỏ mong muốn được tham gia các chương trình bồi dưỡng về năng lực số, đặc biệt là các khóa đào tạo về thiết kế bài giảng điện tử, sử dụng phần mềm mô phỏng trong giảng dạy Quốc phòng - An ninh, và ứng dụng công nghệ số trong kiểm tra đánh giá sinh viên. Điều này cho thấy tiềm năng phát triển năng lực số của đội ngũ giảng viên nếu có những giải pháp hỗ trợ phù hợp từ phía nhà trường và trung tâm đào tạo.

Nhìn chung, năng lực số của giảng viên Trung tâm GDCT-QP Hutech còn nhiều hạn chế nhưng có tiềm năng phát triển. Để nâng cao năng lực này, cần có những chương trình đào tạo bài bản, chính sách hỗ trợ từ nhà trường và sự chủ động học hỏi từ giảng viên nhằm đáp ứng yêu cầu của giáo dục hiện đại trong kỷ nguyên số.

2.4. Giải pháp phát triển năng lực số cho giảng viên môn Giáo dục Quốc phòng và an ninh trường Đại học Công nghệ Thành Phố Hồ Chí Minh

Một là, đào tạo và bồi dưỡng năng lực chuyên sâu cho giảng viên.

Việc trang bị kiến thức và kỹ năng số cho giảng viên cần được thực hiện thông qua các chương trình đào tạo bài bản, có tính hệ thống và thường xuyên cập nhật. Giảng viên Trung tâm GDCT-QP Hutech cần được tiếp cận với các khóa bồi dưỡng chuyên sâu về ứng dụng công nghệ số trong giảng

dạy, từ cơ bản đến nâng cao. Nội dung đào tạo cần tập trung vào ba nhóm kỹ năng chính: (1) kỹ năng sử dụng công cụ giảng dạy số, (2) kỹ năng quản lý lớp học số và đánh giá sinh viên trực tuyến, (3) kỹ năng khai thác dữ liệu số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giáo dục.

Trước tiên, giảng viên cần được đào tạo về các nền tảng giảng dạy trực tuyến như Moodle, Google Classroom, Microsoft Teams để có thể tổ chức lớp học số hiệu quả. Việc làm chủ các công cụ này giúp giảng viên không chỉ đơn thuần giảng dạy nội dung môn học mà còn tương tác, theo dõi tiến độ học tập của sinh viên theo thời gian thực. Ngoài ra, cần tập huấn về thiết kế bài giảng điện tử, giúp giảng viên sử dụng thành thạo các phần mềm như Adobe Captivate, Camtasia hoặc Articulate Storyline để xây dựng bài giảng đa phương tiện, nâng cao trải nghiệm học tập cho sinh viên. Bên cạnh đó, giảng viên cần được trang bị kỹ năng đánh giá và quản lý học tập trực tuyến. Hiện nay, nhiều công cụ như Google Forms, Kahoot, Quizizz, hoặc các hệ thống phân tích dữ liệu học tập (Learning Analytics) đã được triển khai trong giáo dục để hỗ trợ giảng viên trong việc cá nhân hóa giảng dạy. Việc biết cách sử dụng dữ liệu số từ các hệ thống này giúp giảng viên đưa ra chiến lược giảng dạy phù hợp với từng sinh viên, cải thiện hiệu suất học tập.

Hai là, thay đổi tư duy và phương pháp giảng dạy theo hướng tích hợp công nghệ.

Một trong những rào cản lớn đối với việc phát triển năng lực số của giảng viên chính là tư duy giảng dạy truyền thống, chưa sẵn sàng chuyển đổi sang phương thức giảng dạy tích hợp công nghệ. Do đó, việc đổi mới tư duy giảng dạy theo hướng linh hoạt, thích ứng với mô hình đào tạo số là yêu cầu cấp thiết đối với giảng viên Trung tâm GDCT-QP Hutech.

Trước hết, giảng viên cần áp dụng mô hình học tập kết hợp (Blended Learning), trong đó các bài giảng trực tiếp trên lớp sẽ được bổ sung bằng các tài liệu số, bài tập trực tuyến và video giảng dạy. Điều này không chỉ giúp sinh viên có cơ hội học tập chủ động hơn mà còn giảm tải áp lực giảng dạy cho giảng viên, tạo điều kiện cá nhân hóa quá trình học tập.

Ba là, tăng cường kỹ năng khai thác dữ liệu số cho giảng viên.

Một trong những yếu tố quan trọng của năng

lực số là khả năng quản lý, phân tích và khai thác dữ liệu số để phục vụ giảng dạy và nghiên cứu. Giảng viên cần được đào tạo về các phương pháp thu thập, xử lý và phân tích dữ liệu học tập từ hệ thống quản lý học tập (LMS) hoặc các công cụ phân tích dữ liệu giáo dục (Learning Analytics). Điều này giúp giảng viên hiểu rõ hơn về hành vi học tập của sinh viên, từ đó điều chỉnh phương pháp giảng dạy để đạt hiệu quả tối ưu.

Bốn là, xây dựng cộng đồng giảng viên số và chia sẻ kinh nghiệm ứng dụng công nghệ.

Việc phát triển năng lực số không chỉ dựa vào cá nhân giảng viên mà cần có sự hỗ trợ từ một cộng đồng giảng dạy có cùng mục tiêu. Nhà trường có thể thiết lập câu lạc bộ giảng viên số, nơi các giảng viên có thể trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ những phương pháp giảng dạy hiệu quả dựa trên công nghệ số.

III. KẾT LUẬN

Phát triển năng lực số cho giảng viên Trung tâm GDCT-QP Hutech là yêu cầu cấp thiết trong bối cảnh chuyển đổi số của giáo dục đại học. Nghiên cứu đã chỉ ra thực trạng năng lực số của giảng viên và đề xuất các giải pháp trọng tâm như đào tạo chuyên sâu, đổi mới phương pháp giảng dạy, nâng cao kỹ năng khai thác dữ liệu số và xây dựng cộng đồng giảng viên số. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp này không chỉ giúp giảng viên nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn góp phần hiện đại hóa phương thức đào tạo, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời đại số. Sự phối hợp giữa giảng viên, nhà trường và các đơn vị hỗ trợ sẽ là yếu tố quyết định để thúc đẩy chuyển đổi số thành công trong giảng dạy và học tập tại Hutech.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Trần Khánh Đức (2022), *Khoa học tư duy và phát triển năng lực tư duy khoa học trong giáo dục và đào tạo*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Nguyễn Xuân Lạc (2017), *Nhập môn lý luận và công nghệ dạy học hiện đại*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [3] Lê Tự Nam Long, Nguyễn Thị Duyên (2020), *Năng lực giải quyết vấn đề của học sinh: nghiên cứu trường hợp ước lượng diện tích với sự hỗ trợ của phần mềm Geometer's Sketchpad*, Tạp chí Giáo dục, 491, 10-15.
- [4] Quách Nguyễn Bảo Nguyên, Huỳnh Công Thanh Hà, Nguyễn Hoàng Anh (2020), *Vận dụng thuyết Đa trí tuệ trong dạy học chương "Dòng điện xoay chiều" (Vật lý 12) theo hướng bồi dưỡng năng lực giải quyết vấn đề thực tiễn của học sinh*, Tạp chí Giáo dục, 491, 16-21.
- [5] Christine Redecker (2017), *European Framework for the Digital Competence of Educators DigCompEdu*. EC. DOI publications.jrc.ec.europa.eu.
- [6] Rodríguez-Abitia, G., Briebesca-Correa, G (2021), *Assessing digital transformation in universities*, *Future Internet*, 13(2), 52.
- [7] Nguyễn Hải Thập (2017), *Tài liệu bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp giảng viên chính hạng II*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
- [8] Thủ tướng Chính phủ (2020), *Quyết định số 749/QĐ-TTg về việc phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030"*, ngày 03 tháng 6 năm 2020, Hà Nội.
- [9] UNESCO (2018), *Digital skills critical for job and social inclusion*, <http://en.unesco.org/new/digital-skills-criticaljobs-and-social-inclusion>